

Krông Năng, ngày tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO
DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG NĂNG
(Cập nhập đến ngày 01/10/2025)

- 1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Trung tâm Y tế Krông Năng**
- 2. Địa chỉ: 16 Lê Duẩn, xã Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk
- 3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24h/24h, 7 ngày/tuần
- 4. Danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Trung tâm Y tế Krông Năng: 81 người

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
1	Trần Ngọc Anh	002221/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Giám đốc Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 2 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Kim Loan	000274/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp; -KCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (Quyết định số: 1207/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đắk Lắk). - Đọc điện tim (Quyết định số: 480/QĐ-TTYT ngày 31/12/2020 của GD TTYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp; KCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.	Trưa 12h00 đến 12h30 từ thứ 2 đến chủ nhật, tại Phòng khám bệnh nội khoa Nguyễn Thị Kim Loan, Số 174 Hùng vương, xã Krông Năng, Đắk Lắk	
3	Hoàng Văn Vĩnh	0005730/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - KCB lao (Quyết định số: 236/QĐ-TTYT ngày 30/8/2022 của GD TTYT); - Nội soi dạ dày - tá tràng (Quyết định số: 157/QĐ-TTYT ngày 21/7/2022 của GD TTYT); - Siêu âm tim - mạch máu (Quyết định số: 312/QĐ-TTYT ngày 18/11/2022 của GD TTYT); -Siêu âm bụng tổng quát (Quyết định số 327/QĐ-TTYT ngày 21/11/2024 của GD TTYT) -Tư vấn , chăm sóc và điều trị HIV/AIDS (Quyết định số: 168/QĐ-TTYT ngày 20/8/2024 của GD TTYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, □	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 3 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
4	Lê văn Phước	000913/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, □	Sáng 11h30 đến 12h00 từ thứ 2 chủ nhật hàng tuần, tại Phòng khám bệnh Bác sĩ Phước , Số 57 Thôn Lộc Tân, xã Krông Năng, Đắk Lắk	
5	H' Wer Mlô	002459/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; - KCB chuyên Tâm Thần (Quyết định số: 1208/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đắk Lắk); -Độc điện tim (Quyết định số: 477/QĐ-TTYT ngày 31/12/2020 của GĐ TTYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; KCB chuyên Tâm Thần.	Không	
6	Đặng Tin	002218/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - KCB chuyên khoa Mắt(Qyết định số: 1206/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đắk Lắk); - KCB lao (Quyết định số: 231/QĐ-TTYT ngày 30/8/2022 của GĐ TTYT); - Tư vấn xét nghiệm HIV cho bệnh nhân lao và khám sàng lọc lao cho người nhiễm HIV (Quyết định số: 167/QĐ-TTYT ngày 20/8/2024 của GĐ TTYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng Khoa Khám bệnh - RHM – Mắt – TMH và Da liễu Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; KCB chuyên khoa Mắt;	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 4 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
7	Đặng Văn Thanh	002431/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng -KCB Nội soi chẩn đoán bệnh lý Tai Mũi Họng (Quyết định số: 474/QĐ-TTYYT ngày 31/12/2020 của GĐ TTYYT); -Siêu âm tim (Quyết định số: 475/QĐ-TTYYT ngày 31/12/2020 của GĐ TTYYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Trưởng Khoa Khám bệnh - RHM – Mắt – TMH và Da liễu Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng	Không	
8	Đặng Xuân Thịnh	0004811/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt; - Nội soi dạ dày tá tràng (Quyết định số: 85/QĐ-TTYYT ngày 13/5/2022 của GĐ TTYYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng phòng KHNH - ĐD; Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt.	Trưa 11h30 đến 13h30, Chiều 17h00 đến 18h00 từ thứ 2 đến thứ 6, Thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 18h, Tại Phòng khám nha khoa Bình An, số 81 Nguyễn Tất Thành, xã Krông Năng, Đắk Lắk	Nghỉ việc từ ngày 01/10/2025

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 5 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
9	Y Dhurt Mlô	002210/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; -KCB Nhi khoa - Hồi sức cấp cứu (Quyết định số: 1213/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đăk Lăk); -KCB lao (Quyết định số: 228/QĐ-TTYT ngày 30/8/2022 của GD TTYT); - Khám và điều trị HIV/AIDS (Quyết định số: 166/QĐ-TTYT ngày 20/8/2024 của GD TTYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, KCB Nhi khoa - Hồi sức cấp cứu.	Không	
10	Nông Thị Hường	010133/ DL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Thực hiện nhiệm vụ khám chữa bệnh nhi khoa (Quyết định số: 325/QĐ-TTYT ngày 06/12/2022 của GD TTYT); - Đọc điện tâm đồ (Quyết định số 182/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024 của Giám đốc TTYT). - Khám phát hiện các tổn thương cơ bản bệnh về răng – hàm – mặt: sâu răng, viêm lợi, viêm quanh răng, răng mọc lệch, mất răng, gãy răng gây ảnh hưởng ăn nhai (Quyết định 020/QĐ-TTYT ngày 14/7/2025 của TTYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 6 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
11	Trịnh Đình Toàn	000111/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Đọc điện tâm đồ.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ , Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Không	
12	Ksor H'Truyền	000172/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ khoa; - Đọc điện tâm đồ (Quyết định 180/QĐ-TTYYT ngày 26/8/2024 của Giám đốc TTYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ , Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản - Phụ	Không	
13	Đặng Thảo	002213/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Khám chữa bệnh VLTL - PHCN (Quyết định số: 150/QĐ-TTYYT ngày 02/01/2020 của GD TTYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Phụ trách Khoa YHCT - PHCN, Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Không	
14	Phạm Thị Hằng	0003246/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng Khoa Khám - mắt - RHM - TMH - DL. Cử nhân Điều dưỡng	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 7 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
15	Phạm Thị Yến	002172/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
16	Lê Thị Nhị Hương	0004868/ ĐL-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Nữ hộ sinh	Không	
17	Nguyễn Trần Việt Trinh	0006468/ ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cn ĐD phụ sản	Không	
18	H' Mon Niê	002175/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
19	H' Đan Niê	0004724/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 8 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
20	Bùi Thị Minh Hiền	002183/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng phòng KHNv - ĐD Cử nhân Điều dưỡng	Không	
21	Vũ Tuệ Nga	002180/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân Điều dưỡng	Không	
22	Bùi Thị Kim Trang	002179/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
23	Hoàng Thị Thùy Lan	002184/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
24	Hồ Thị Mậu Thìn	002176/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân Điều dưỡng	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 9 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
25	Đặng Thị Sương	004725/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân Điều dưỡng	Không	
26	Hoàng Thị Thủy	0004723/ ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ đa khoa. - KCB lao (Quyết định số: 227/QĐ-TTYYT ngày 30/8/2022 của GD TTYYT); - Tư vấn xét nghiệm HIV cho bệnh nhân lao (Quyết định số: 175/QĐ-TTYYT ngày 20/8/2024 của GD TTYYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ	Không	
27	Nguyễn Thành Vinh	002219/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; - KCB Siêu âm tổng quát, sản phụ khoa (Quyết định số: 1209/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đắk Lắk).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Trưởng khoa Xét nghiệm - CDHA Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, KCB Siêu âm tổng quát, sản phụ khoa	Sáng 11h30 đến 13h30, chiều 17h đến 19h từ thứ 2 đến thứ 6. Từ 7h00 đến 18h00 Thứ 7 và CN, tại Phòng khám bệnh Nội + Siêu âm bác sĩ Nguyễn Thành Vinh, Số 96 Nguyễn Tất Thành, xã Krông Năng, Đắk Lắk	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 10 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
28	Nguyễn Văn Toàn	002198/ ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm củ nhân. - Xét nghiệm khẳng định HIV (Quyết định số: 171/QĐ-TTYYT ngày 20/8/2024 của GD TTYYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	CN kỹ thuật viên xét nghiệm	Trưa 11h40 đến 13h20, chiều 17h đến 18h từ thứ 2 đến thứ 6. ngày Thứ 7 + CN: Từ 7h00 đến 18h00 khi không trực ở đơn vị, tại Phòng Xét nghiệm Thiên Phúc Tây Nguyên Ea Tóh, Thôn Tân Quảng , xã Dliê Ya, Đăk Lăk	
29	Bùi Văn Như	002192/ ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV X- Quang	Không	
30	Mai Đại Nhân	006968/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV X- Quang	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 11 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
31	Hoàng Quang Hưng	002161/ ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ đa khoa	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ	Trưa 11h30 đến 13h30, chiều 17h đến 17h30 từ thứ 2 đến thứ 6. Thứ 7, chủ nhật: Từ 7h00 đến 17h00, tại phòng Tiêm chủng Vacxin Tâm An. Số 05 Lê Duẩn , xã Krông Năng, Đắk Lắk	
32	Y' Ly Hiệp Niê	002196/ ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV xét nghiệm	Không	
33	Tô Thị Thu Trúc	006674/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Kỹ thuật viên quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015. - Sử dụng hệ thống thông tin quản lý người nhiễm HIV/AIDS (HIV INFO (Quyết định số: 172/QĐ-TTYYT ngày 20/8/2024 của GD TTYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTVXN	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 12 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
34	Biện Thị Trinh Nương	0004999/ ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cn KTV xét nghiệm	Không	
35	Nguyễn Thị Huyền Nhung	002197/ ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV xét nghiệm	Không	
36	Phạm Thị Mai Lan	006969/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	KTV xét nghiệm	Không	
37	Nguyễn Hồng Tâm	000666/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - KCB Hồi sức cấp cứu- Nội soi Dạ dày tá tràng (Quyết định số: 1211/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đắk Lắk); - Đọc điện tâm đồ (Quyết định 183/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024 của Giám đốc Trung tâm y tế)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng khoa CC-HSTC&CĐ. Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội KCB Hồi sức cấp cứu; Nội soi Dạ dày tá tràng	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 13 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
38	Đinh Thị Thanh	000459/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Đọc điện tâm đồ (Quyết định 184/QĐ-TTYYT ngày 26/8/2024 của Giám đốc Trung tâm y tế).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	
39	Nguyễn Thị Hải	010492/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; - Đọc điện tâm đồ (Quyết định 185/QĐ-TTYYT ngày 26/8/2024 của Giám đốc Trung tâm y tế).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	
40	Y Tuin Niê	013255/ ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	
41	Nguyễn Thị Thanh Huyền	000538/ ĐL-GPHN	Điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	ĐD trưởng khoa CC-HSTC&CĐ Cử nhân Điều dưỡng	Không	
42	Tôn Nữ Thảo Sương	002456 ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 14 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
43	Đinh Thị Cúc	002199/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
44	Nguyễn Thị Thêm	007790/ ĐL-CCHN	26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện nhiệm vụ bổ sung: Tư vấn HIV	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
45	Đinh Thị Thu Lý	0006299/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
46	H' Ốc Niê	002181/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
47	Huỳnh Thị Ngọc Anh	0005815/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 15 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
48	Nguyễn Minh Cảnh	000320/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; - KCB Nhi khoa - Hồi sức cấp cứu (Quyết định số: 1210/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đăk Lăk); - Đọc điện tim (Quyết định số: 152a/QĐ-TTYT ngày 02/01/2020 của GD TTYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Phó giám đốc Trưởng khoa Nội - Truyền Nhiễm Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; KCB Nhi khoa - Hồi sức cấp cứu	Sáng 6h00 đến 6h30, Trưa 12h00 đến 13h00, chiều 17h30 đến 18h00 từ thứ 2 đến Chủ nhật, tại Phòng khám Nội khoa BS Nguyễn Minh Cảnh, Số 118 Nguyễn Tất Thành, xã Krông Năng, Đăk Lăk	
49	Ngô Thị Mỹ Trang	007727/ DL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - Gây mê hồi sức (Quyết định số: 385/QĐ-TTYT ngày 27/12/2022 của GD TTYT); - Đọc điện tim (Quyết định số:10 /QĐ-TTYT ngày 02/01/2020 của GD TTYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng khoa Nội - Truyền Nhiễm Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 16 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
50	Hồ Thị Trà	000500/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - KCB lao (Quyết định số: 230 /QĐ-TTYYT ngày 30/8/2022 của GD TTYYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Từ 11h30 đến 13h30, 17h đến 18h từ thứ 2 đến thứ 6, Từ 7h00 đến 18h00 Thứ 7 + CN khi không trực ở đơn vị, tại Phòng khám chuyên khoa Nội và Tiêm chủng Long Trà , Số 10 Lê Duẩn , xã Krông Năng, Đắk Lắk	
51	Phạm Thị Diễm Mi	5389/ BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Không	
52	Cao Thị Phụng	01207/ ĐL-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Không	
53	Hoàng Thị Thúy	0005606/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 17 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
54	Trịnh Thị Thu Hiền	0005612/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
55	H' Ring Mlô	002177/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
56	Trần Thị Ngọc Mai	002430/ ĐL- CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
57	Trần Thị Ánh Thư	006798/ ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng Khoa Nội - truyền nhiễm Cử nhân điều dưỡng	Không	
58	H'Đriêm Niê Kdăm	007442/ ĐL- CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 18 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
59	Nguyễn Độ	002216/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; - KCB Nội khoa (Quyết định số: 1191/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đắc Lắc)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Trưởng Khoa Nhi Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; KCB Nội khoa	Không	
60	Trương Thị Duyên	002186/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng Khoa Nhi Cử nhân Điều dưỡng	Không	
61	Nguyễn Thị Thúy Trang	002167/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
62	Nguyễn Thị Viên	002203/ ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
63	Mai Thị Lụa	014784/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng - Cử nhân điều dưỡng	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 19 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
64	Phạm Linh Duyên	010732/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
65	Tạ Văn Hùng	000100/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền; - Đọc điện tim (Quyết định số: 152c/QĐ-TTYYT ngày 02/01/2020 của GD TTYYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Trưa 11h30 đến 12h00 từ thứ 2 chủ nhật hàng tuần, tại Phòng khám chuyên khoa YHCT, Số 31 Tuệ Tĩnh, xã Krông Năng, Đắk Lắk	
66	Hoàng Thị Bích	002209/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Thực hiện Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng (QĐ số: 158/QĐ-TTYYT ngày 21/7/2022 của GD TTYYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ YHCT	Không	
67	Nguyễn Thị Trang	002208/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Thực hiện Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng (Quyết định số: 151b/QĐ-TTYYT ngày 02/01/2020 của GD TTYYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ YHCT	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 20 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
68	Võ Thị Hằng Yêu	002207/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ YHCT	Không	
69	Y' Wiêt Kriêng	002206/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Thực hiện Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng (Quyết định số: 151c/QĐ-TTYYT ngày 02/01/2020 của GD TTYYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ YHCT	Không	
70	Hồ Đức Châu	002211/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; - KCB Sản phụ khoa - KHHGD (Quyết định số: 1189/QĐ-SYT ngày 30/6/2017 của SYT Đắc Lắc)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Trưởng khoa Ngoại - CSSKSS & PS Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, KCB Sản phụ khoa - KHHGD	Không	
71	Nguyễn Thùy Linh	010008/ ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ khoa - Khám và điều trị HIV/AIDS (Quyết định số: 169/QĐ-TTYYT ngày 20/8/2024 của GD TTYYT)	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ khoa	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 21 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
72	Nguyễn Thị Hồng Thúy	002168/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
73	Phùng Đức Tiến	000518/ ĐL-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	
74	Nguyễn Văn Lợi	003244/ ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng gây mê hồi sức	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	ĐD Gây mê	Không	
75	Hà Thị Thủy	002189/ ĐL-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	NHS	Không	
76	Nguyễn Thị Huế	002190/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Nữ hộ sinh trưởng Khoa Ngoại - CSSKSS&PS. Cn ĐD chuyên ngành phụ sản	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 22 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
77	Đặng Thị Nguyên Đào	003503/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cn ĐD chuyên ngành phụ sản	Không	
78	Lê Thị Thanh Lộc	0004729/ ĐL-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	NHS	Không	
79	Lương Thị Thoan	002191/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. - Thực hiện nhiệm vụ bổ sung: Phòng lây nhiễm HIV từ mẹ sang con (Quyết định số: 173/QĐ-TTYT ngày 20/8/2024 của GD TTYT).	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Cn ĐD chuyên ngành Sản phụ khoa	Không	
80	Trần Thị Thúy Hiền	010209/ ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hành nghề	Page 23 Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB khác (nếu có)	Ghi chú
81	Biện Linh Đan	000781/ ĐL-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7h -11h30 Chiều 13h 30 - 17h, Từ thứ 2 đến thứ 6 Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên	Không	

Nơi nhận:

- Sở Y tế Đắk Lắk;
- Lưu: VT, KHNV-ĐD.

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Anh